|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS Xuân Bắc**  **Tổ: Khoa học tự nhiên** | Họ và tên giáo viên:  Tống Văn Toản |

*Ngày soạn:…/…/…...*

*Ngày dạy:…/…/….....*

**CHỦ ĐỀ 9: TÌM HIỂU PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC**

**CẦN CÓ Ở NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Thời gian thực hiện: 03 tiết

Loại hình HĐTN, HN: Sinh hoạt GD theo chủ đề

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề ở địa phương.

- Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.

**2. Năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\* Năng lực riêng:***Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề được đặt ra trong chủ đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS biết yêu thương quý trọng người lao động.

- Trách nhiệm: HS có ý thức xây dựng và giữ gìn những phẩm chất tốt đẹp của người lao động.

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh, ảnh người làm nghề ở địa phương.

- SGK, SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7.

- Phiếu viết tên một số nghề ở địa phương và hành động khi làn nghề: nghề giáo viên, nghề nông dân, nghề lái xe, nghề thợ điện, nghề kế toán,…

- Hình ảnh, video clip liên quan đến hoạt động.

- Máy tính, máy chiếu (Tivi).

**2. Đối với học sinh**

- Tìm đọc, ghi lại thông tin nổi bật của một số nghề ở địa phương.

- SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7*.

- Phiếu học tập, giấy A0, thẻ màu, giấy nhớ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức : KTSS lớp.**

**2. Kiểm tra bài cũ.**

**- KT sự chuẩn bị bài của HS.**

**3. Bài mới.**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**2. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò trơi **“Nhìn hành động đoán nghề nghiệp”.**

**3. Sản phẩm học tập:**HS tham gia trò chơi.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Nhìn hành động đoán nghề nghiệp.*

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

GV mời một số HS lên bốc thăm tên nghề và diễn tả lại bằng hành động, biểu cảm. Cả lớp cùng chú ý quan sát, suy nghĩ và đoán xem đó là nghề gì. HS nào biết nhanh chóng giơ tay trả lời.

- GV chia lớp thành 3 đội thi, đội nào đoán nhanh và đúng nhiều nghề hơn đội đó sẽ chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV hỏi đáp nhanh: Vì sao em đoán được nghề đó?

- GV dẫn dắt HS vào chủ đề: *Mỗi nghề có những đặc thù riêng vì thế mỗi người làm nghề cần có những phẩm chất, năng lực đặc thù để phù hợp với các ngành nghề khác nhau. Trong chủ đề này, chúng ta sẽ được tìm hiểu về những phẩm chất và năng lực của người làm nghề ở địa phương, từ đó chỉ ra được các phẩm chất và năng lực của bản thân đã phù hợp hoặc chưa phù hợp với những yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương. Chúng ta cùng tìm hiểu* ***Chủ đề 9: Tìm hiểu phẩm chất và năng lực cần có ở người lao động.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Khám phá một số yêu cầu vè phẩm chất và năng lực đối với người làm nghề ở địa phương**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nhận diện được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề tại địa phương, kể tên được năng lực và phẩm chất của một số nghề cụ thể.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV trình chiếu hình ảnh những người làm nghề ở địa phương trong nhiệm vụ 1/72/sgk và yêu cầu HS gọi tên các nghề.  - GV chia lớp thành 6 nhóm, phân công mỗi nhóm tìm hiểu một nghề, thảo luận để chỉ ra những phẩm chất và năng lực của người làm nghề đó.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm HS trình bày kết quả lên bảng.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS.  - GV chốt kiến thức.  ***\* Nghề kế toán:***  + Phẩm chất: cẩn thận, trung thực, tỉ mỉ.  + Năng lực: tính toán, phân tích, tổng hợp.  ***\* Nghề bán hàng:***  + Phẩm chất: cởi mở, niềm nở, kiên nhẫn.  + Năng lực: giao tiếp, đàm phán, thuyết phục, hiểu biết rõ về sản phẩm, trang trí, bày biện đẹp mắt, hiểu tâm lí khách hàng.  ***\* Nghề bác sĩ:***  + Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm, dũng cảm.  + Năng lực: khám và điều trị bệnh, xây dựng phcs đồ điều trị, có kiến thức về quy trình, quy chuẩn theo yêu cầu của ngành y tế.  ***\* Nghề giáo viên:***  + Phẩm chất: tận tâm, nhân ái, trách nhiệm,…  + Năng lực: xử lý tình huống, sáng tạo trong dạy học, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp…  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 2 đội và tổ chức trò chơi “Thi kể nhanh”.  - GV phổ biến luật chơi: Trong vòng 3 phút, các thành viên trong đội lần lượt viết tên các nghề ở địa phương cùng với những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề đó lên phần bảng nhóm mình. Mỗi thành viên chỉ viết thông tin của một nghề sau đó chuyển phấn cho thành viên tiếp theo. Đội nào viết được nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn, tổ chức trò chơi cho HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS viết câu trả lời của đội mình lên bảng.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS tổng kết phần thi và liệt kê các nghề phổ biến cùng những phẩm chất và năng lực cần có của các nghề ở địa phương. | **1.** **Xác định những phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề tại địa phương**  **2. Tổ chức trò chơi “Thi kể nhanh”** |

**Hoạt động 2: Xác định những phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu chung của người làm nghề ở địa phương**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS xác định được những đặc điểm chung về phẩm chất và năng lực mà người làm nghề nào cũng cần hình thành, từ đó có ý thức rèn luyện phẩm chất và năng lực chung này.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| ***\* Thuyết trình về phẩm chất và năng lực của một số nghề.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 6 HS, yêu cầu mỗi thành viên trongn hóm tìm hiểu trước và thuyết trình trong nhóm về những phẩm chất, năng lực cần có của một nghề hiện có ở địa phương.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm tổng hợp kết quả và ghi lại vào bảng nhóm. Mỗi nhóm sẽ có thông tin về phẩm chất, năng lực cần có của 6 nghề ở địa phương.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm HS thuyết trình trước lớp,  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét và tổng kết hoạt động.  - HS chú ý lắng nghe.  ***\* Chỉ ra những yêu cầu chung về phẩm chất và năng lực người lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức trò chơi “Phỏng vấn nhanh”.  - GV mời 1 HS làm người phỏng vấn, 1 HS làm thư kí ghi chép lại các ý kiến trên bảng  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Phỏng vấn viên hỏi cả lớp: *Theo các bạn, dù làm nghề nào thì người lao động cũng cần có những phẩm chất và năng lực nào?*  - Phỏng vấn viên mời các bạn trong lớp trả lời nhanh, người nói sau không lặp lại ý của người nói trước. Thứ kí ghi chép lên bảng.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV thực hiện khảo sát bằng hình thức giơ tay biểu quyết với những phẩm chất và năng lực chung mà thư kí đã ghi lên bảng.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết về những đặc điểm chung về phẩm chất và năng lực của người làn nghề tại địa phương đều phải có: *trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực, nhệt tình, tuân thủ an toàn lao động, đảm bảo quy trình lao động,…*  - HS chú ý lắng nghe.  ***\* Khám phá phẩm chất năng lực của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS thảo luận tìm ra những phẩm chất và năng lực của mỗi bạn trong nhóm phù hợp với PC và NL chung của người lao động làm nghề tại địa phương.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả thảo luận thoe kỹ thuật mảnh ghép.  + Lượt 1: các thành viên của nhóm 1 chia số thành viên trong nhóm mình đến chia sẻ kết quả thảo luận cho nhóm 2, 3, 4.  + Lượt 2: các thành viên của nhóm 2 chia số thành viên trong nhóm mình đến chia sẻ kết quả thảo luận cho nhóm 1, 3, 4.  + Lượt 3: các thành viên của nhóm 3 chia số thành viên trong nhóm mình đến chia sẻ kết quả thảo luận cho nhóm 1, 2, 4.  + Lượt 4: các thành viên của nhóm 4 chia số thành viên trong nhóm mình đến chia sẻ kết quả thảo luận cho nhóm 1, 2, 3.  - GV bao quát, hỗ trợ, điều chỉnh cho HS khi cần thiết. Chú ý bảo đảm thời gian mỗi nhóm 2-3 phút.  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận hoạt động của HS và cùng HS tổng kết những PC và NL chung mà HS trong lớp đã có phù hợp với yêu cầu chung của người làm nghề tạo địa phương. | **2. Xác định những phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu chung của người làm nghề ở địa phương.** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Hoạt động 3: Xác định nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân**

**1. Mục tiêu:**Giúp HS nhận ra được những PC và NL của bản thân phù hợp với một số nghề nghiệp nhất định. Từ đó có ý thức rèn luyện để đáp ứng yêu cầu của nghề nghiệp mong muốn trong tương lai.

**2. Nội dung:** Tổ chức trò chơi *“Đoán nghề nghiệp cho bạn, cho tôi”.*

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| ***\* Tổ chức trò chơi “Đoán nghề nghiệp cho bạn, cho tôi”***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chí lớp thành 3 đội, tổ chức trò chơi “Đoán nghề nghiệp cho bạn, cho tôi”.  - GV phổ biến luật chơi: 2 nhóm thảo luận, lựa chọn những nghề phù hợp với các bạn được mô tả ở ý 1, nhiệm vụ 3 trang 75/SGK và giải thích lí do cho sự lựa chọn đó trong khoảng thời gian là 5 phút. Sau khi thảo luận xong, nhóm trình bày kết quả vào giấy A0.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS các nhóm đưa ra kết quả và lấn lượt trình bày kết quả của nhóm minh, phân tích vì sao nhóm lại chọn nghề đócho mỗi người từ 1 đến 6. Nhóm nào có nhiều số nghề tư vấn đũng sẽ chiến thắng.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết hoạt động:  Nhận diện được nghề phù hợp với PC và NL cho người khác sẽ giúp ta có ý thức hơn trong việc rèn luyện PC và NL cá nhân của mình để tìm một nghề phù hợp trong tương lai.  ***\* Lựa chọn nghề phù hợp với PC và NL bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phát cho mỗi HS 1 phiếu học tập Giải mã nghề tương lai, yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thiện phiếu trong thời gian 5 – 7 phút để nhận diện chính xác NL và PC của bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu lần lượt từng HS chia sẻ tờ phiếu của mình trong nhóm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và khuyến khích HS trong việc nhận diện và chỉ ra những đặc điểm về PC và NL cảu mình để lựa chọn nghề phù hợp. | **3. Xác định nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực của bản thân** |

**Hoạt động 4: Định hướng rèn luyện nghề nghiệp**

**1. Mục tiêu:**Giúp HS định hướng rèn luyện được những PC và NL cho nghề nghiệp tương lai.

**2. Nội dung:**Lựa chọn rèn luyện 5 đặc điểm quan trọng về PC và NL cần có của người lao động.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| ***\* Lựa chọn rèn luyện 5 đặc điểm quan trọng cần có của người lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu H suy nghĩ, lựa chọn 5 PC và NL cần có của người lao động cần phải rèn luyện, sau đó giải thích vì sao mình chọn 5 đặc điểm quan trọng đó.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm từ 3 – 4 HS, lần lượt từng bạn chia sẻ trong nhóm về 5 đặc điểm quan trọng đã lựa chọn và giải thích sự lựa chọn của mình.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một sô HS chia sẻ trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đưa ra ý nghĩa của việc rèn luyện các đặc điểm quan trọng cần có cảu người lao động.  - GV chốt lại các PC và NL người lao động cần rèn luyện.  ***\* Rèn luyện một số biểu hiện về PC và NL cần có của người lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phát cho mỗi HS một học tập khảo sát về PC và NL cần có ở HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV thực hiện khảo sát với từng PC và NL, HS giơ thẻ màu tương ứng (màu đỏ: thực hiện tốt; màu vàng: bình thường; màu xanh: chưa tốt).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ những việc mình cần làm để rèn luyện những PC và NL đã lựa chọn trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết những việc HS cần rèn luyện để có được những PC và NL quan trọng mà người lao động cần có.  - GV ghi nhận những việc các em đã làm tốt, những việc các em cần phải chú ý rèn luyện thêm. Từ đó, hướng dẫn HS đặt mục tiêu rèn ljuyenej trong thời gian tiếp theo.  ***\* Đề xuất cách rèn luyện hiệu quả và phù hợp với bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS lựa chọn những việc mình cần rèn luyện và lên kế hoạch rèn luyện phù hợp với bản thân.  - GV yêu cầu HS chia sẻ kế hoạch của mình cho các bạn trong nhóm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS là việc theo nhóm 3 HS.  - HS chia sẻ kế hoạch của mình cho các bạn trong nhóm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đưa ra những định hướng để HS làm tốt tất cả các công việc đã đề xuất. | **4. Định hướng rèn luyện nghề nghiệp** |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 5: Cho bạn, cho tôi**

**1. Mục tiêu:**Giúp HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua các hoạt động liên quan đến chủ đề cũng như những thói quen trong cuộc sống và học tập.

**2. Nội dung:**HS chia sẻ về những điểm mạnh và yếu trong PC và NL của mình.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV chia lớp thành các nhóm từ 4 – 6 HS, yêu cầu HS chia sẻ với bạn mình về:

+ 3 điểm mạnh trong PC và NL của bạn.

+ 1 điểm hy vọng bạn sẽ thay đổi và cố gắng hơn.

+ Đề xuất một số nghề nghiệp phù hợp với đặc điểm PC và NL của bạn.

*Ví dụ: Bạn B chăm chỉ, khéo léo, có năng khiếu hội họa nhưng mìn hy vọng bạn cần kiên kiên trì hơn. Một số nghề nghiệp có thể phù hợp với bạn như: họa sĩ, thiết kế thời trang, thiết kế nội thất,…*

- GV mời một số HS lên chia sẻ về những gì mình được các bạn tư vấn, phản hồi với các bạn về điều mình đồng ý, điều mình muốn bạn hiểu đúng hơn hoặc điều mình cần cố gắng nghiều hơn.

- GV nhận xét hoạt động của HS.

- GV dành thời gian cho HS ghi lại ý kiến của các bạn về mình vào vở.

**E. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức đã có để rèn luyện và tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân.

- GV yêu cầu HS đọc và thực hiện các nhiệm vụ ở nội dung *Tạm biệt lớp 7.*

**Rút kinh nghiệm**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**IV. PHỤ LỤC**

**Phiếu học tập 1: Giải mã nghề tương lai**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên tôi là:…………………………………………………………………………… | | |
| Phẩm chất của tôi:  ………………………….  …………………………. | Năng lực của tôi:  ………………………….  …………………………. | Nghề phù hợp với PC và NL của tôi:  …………………………. |
| Nghề tôi thích:  …………………………. | Phẩm chất chưa đáp ứng:  …………………………. | Năng lực chưa đáp ứng:  …………………………. |

**Phiếu học tập 2:**

**Khảo sát những biểu hiện về phẩm chất và năng lực cần có ở HS**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Những biểu hiện về phẩm chất và năng lực cần có ở HS** | **Mức độ đạt được của em** | | |
| **Tốt** | **Bình thường** | **Chưa tốt** |
| 1 | Chăm chỉ học tập |  |  |  |
| 2 | Chăm chỉ làm việc nhà |  |  |  |
| 3 | Hoàn thành nhiệm vụ học tập, nhiệm vụ giáo dục được giao |  |  |  |
| 4 | Chấp hành nội quy, quy định của nhà trường, nơi công cộng |  |  |  |
| 5 | Nhiệt tình tham gia mọi công việc ở trường, ở lớp; sẵn sáng nhận trách nhiệm được giao |  |  |  |
| 6 | Sẵn sàng hỗ trợ mọi người trong công việc |  |  |  |

**V. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.  - Các tình huống thực tế trong cuộc sống. |  |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Thang đánh giá** | | |
| **Rất**  **đúng** | **Gần**  **đúng** | **Chưa**  **đúng** |
| 1 | Em nhận diện được những PC và NL cần có của người làm nghề ở địa phương | 3 | 2 | 1 |
| 2 | Em nhận ra được ngành nghề phù hợp/chưa phù hợp với PC, NL của bản thân | 3 | 2 | 1 |
| 3 | Em xác định được một nghề phù hợp với PC và NL của bản thân | 3 | 2 | 1 |
| 4 | Em biết được những PC, NL của bản thân cần phải rèn luyện và bổ sung thêm | 3 | 2 | 1 |
| 5 | Em có kế hoạch rèn luyện những PC và NL cần có để theo đuổi nghề mơ ước | 3 | 2 | 1 |
|  | **Tổng điểm** |  | | |